

Số: 481/HĐQT-NHCT2.1

V/v: Công bố thông tin báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

Hà Nội, ngày 5 tháng 4 năm 2022

## CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### 1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Mã chứng khoán: CTG

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 024 39421030

Fax: 024 39421032

- Email: investor@vietinbank.vn

### 2. Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) công bố thông tin báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

(Chi tiết theo file đính kèm)

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 5/4/2022 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận: A/

- Như trên;
- Lưu: VP, Ban IR, HĐQT & QHCD.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

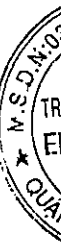
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Minh Bình

# **Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

Báo cáo liên độ sử dụng vốn  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021



**MỤC LỤC**

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Ban Điều hành	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
Báo cáo liên độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021	6 - 10
Thuyết minh Báo cáo liên độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021	11 - 15

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

## THÔNG TIN CHUNG

### THÔNG TIN VỀ NGÂN HÀNG

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”), tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (gọi tắt là “VietinBank”) là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập và đăng ký tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập trên cơ sở thực hiện cổ phần hóa Ngân hàng Công thương Việt Nam, một ngân hàng thương mại Nhà nước được thành lập dưới tên gọi Ngân hàng chuyên doanh công thương Việt Nam theo Nghị định số 53/NĐ-HĐBT ngày 26 tháng 3 năm 1988 của Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức bộ máy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (gọi tắt là “NHNN”), chính thức được đổi tên thành Ngân hàng Công thương Việt Nam theo Quyết định số 402/CT ngày 14 tháng 11 năm 1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký Quyết định số 285/QĐ-NHNN ngày 21 tháng 9 năm 1996 thành lập lại theo mô hình Tổng công ty Nhà nước. Ngày 25 tháng 12 năm 2008, Ngân hàng Công thương Việt Nam đã thực hiện thành công việc chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng.

Ngày 3 tháng 7 năm 2009, Ngân hàng được cổ phần hóa và đổi tên thành Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 142/GP-NHNN ngày 3 tháng 7 năm 2009 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103038874 ngày 3 tháng 7 năm 2009 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp mới nhất số 0100111948 sửa đổi lần thứ mười lăm được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội ngày 8 tháng 9 năm 2021.

Ngân hàng được thành lập nhằm thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<i>Họ Tên</i>	<i>Chức Danh</i>	<i>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm</i>
Ông Trần Bình Minh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 7 tháng 9 năm 2021
Ông Lê Đức Thọ	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 3 tháng 7 năm 2021
Bà Trần Thu Huyền	Thành viên	
Bà Nguyễn Thị Bắc	Thành viên độc lập	
Ông Nguyễn Thế Huân	Thành viên	
Bà Phạm Thị Thanh Hoài	Thành viên	
Ông Trần Văn Tấn	Thành viên	Được phân công phụ trách hoạt động của HĐQT từ ngày 3 tháng 7 năm 2021 đến ngày 7 tháng 9 năm 2021
Ông Lê Thanh Tùng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 4 tháng 11 năm 2021
Ông Masahiko Oki	Thành viên	
Ông Masashige Nakazono	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 4 năm 2021
Ông Shiro Honjo	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 16 tháng 4 năm 2021

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

## THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

### BAN ĐIỀU HÀNH

Các thành viên Ban Điều hành và Kế toán Trưởng của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ Tên	Chức Danh	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trần Bình Minh	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 7 tháng 9 năm 2021
Ông Nguyễn Hoàng Dũng	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành	Bổ nhiệm ngày 7 tháng 9 năm 2021
Ông Trần Công Quỳnh Lân	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Đình Vinh	Phó Tổng Giám đốc	
Bà Lê Như Hoa	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Đức Thành	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Masahiko Oki	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2021
Bà Nguyễn Hồng Vân	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 3 tháng 11 năm 2021
Ông Nguyễn Hải Hưng	Kế toán Trưởng	

### BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ Tên	Chức Danh	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Lê Anh Hà	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2019
Bà Nguyễn Thị Anh Thư	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2019
Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 4 tháng 11 năm 2021
Bà Phạm Thị Thơm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 4 năm 2021

### NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Trần Minh Bình - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Nguyễn Đức Thành - Phó Tổng Giám đốc được Ông Trần Minh Bình – Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền ký báo cáo này theo Giấy Ủy quyền số 1679/UQ-HĐQT-NHCT18 của Chủ tịch HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2021

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Ngân hàng.

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam ("Ngân hàng") trình bày báo cáo này và Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021 ("Báo cáo tiến độ sử dụng vốn").

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NGÂN HÀNG ĐỐI VỚI BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

Ban Điều hành Ngân hàng cam kết đã tuân thủ các yêu cầu của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

### CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NGÂN HÀNG

Theo ý kiến của Ban Điều hành Ngân hàng, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập và trình bày phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số II – Cơ sở lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Thay mặt Ban Điều hành: 2



Ông Nguyễn Đức Thành  
Phó Tổng Giám Đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 04 tháng 04 năm 2022

Số tham chiếu: 61034016/22828078-BCSDV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Hội đồng quản trị  
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam ("Ngân hàng") được lập ngày tháng năm 2022 và được trình bày từ trang 6 đến trang 15, bao gồm Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và bản thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021 (sau đây gọi chung là "Báo cáo tiến độ sử dụng vốn"). Báo cáo này được lập trên cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số II – Cơ sở lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

### *Trách nhiệm của Ban Điều hành Ngân hàng*

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021 của Ngân hàng phù hợp với Thuyết minh số II – Cơ sở lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiến độ sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu trên Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiến độ sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### *Ý kiến của Kiểm toán viên*

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021 đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với Thuyết minh số II – Cơ sở lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng.

### **Cơ sở lập báo cáo**

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc đến cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số II - Cơ sở lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập để giúp Ngân hàng đáp ứng yêu cầu của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán. Vì thế, báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác hay được sử dụng bởi đối tượng nào khác.

### **Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam**



**Đặng Phương Hà**  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2400-2018-004-1

**Nguyễn Văn Trung**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3847-2021-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 04 tháng 04 năm 2022



# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

## BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

Mẫu số 01

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG  
THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 4 tháng 04 năm 2022

## BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 209/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01 tháng 10 năm 2021)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

### I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
3. Điện thoại: (84) 24 3941 8868
- Fax: (84) 24 3942 1032
- Webslte: [www.vietcombank.vn](http://www.vietcombank.vn)
4. Vốn điều lệ: 48.057.506.090.000 VND (Bốn mươi tám nghìn không trăm năm mươi bảy tỷ năm trăm linh sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) (tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021)
5. Mã cổ phiếu: CTG
6. Nơi mở tài khoản thanh toán: Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
- Số hiệu tài khoản: 224450200
7. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100111948 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày ngày 03 tháng 07 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày ngày 8 tháng 9 năm 2021
  - Ngành nghề kinh doanh chính: Ngân hàng tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động do Ngân hàng Nhà nước cấp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ Ngân hàng và phù hợp với quy định của pháp luật. Hoạt động kinh doanh chính của Ngân hàng bao gồm:
    - + Huy động vốn:
      - ▶ Nhận tiền gửi;
      - ▶ Phát hành giấy tờ có giá;
      - ▶ Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và của tổ chức tín dụng nước ngoài;
      - ▶ Vay vốn ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.
    - + Hoạt động tín dụng:
      - ▶ Cho vay;
      - ▶ Chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác;
      - ▶ Bảo lãnh;
      - ▶ Cấp tín dụng dưới các hình thức khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

## I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (tiếp theo)

- Ngành nghề kinh doanh chính: (tiếp theo)
  - + Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:
    - ▶ Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước, tại các tổ chức tín dụng khác;
    - ▶ Mở tài khoản cho khách hàng trong nước và ngoài nước;
    - ▶ Cung ứng các phương tiện thanh toán;
    - ▶ Thực hiện các dịch vụ thanh toán trong nước và quốc tế;
    - ▶ Thực hiện các dịch vụ thu hộ và chi hộ;
    - ▶ Thực hiện các dịch vụ thanh toán khác do Ngân hàng Nhà nước quy định;
    - ▶ Thực hiện dịch vụ thu và phát tiền mặt cho khách hàng;
    - ▶ Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước cũng như các hệ thống thanh toán quốc tế (theo phê duyệt của NI INN tùy từng thời kỳ).
  - + Các hoạt động khác:
    - ▶ Góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp và của các tổ chức tín dụng khác theo quy định của pháp luật;
    - ▶ Tham gia thị trường tiền tệ do Ngân hàng Nhà nước tổ chức;
    - ▶ Thực hiện kinh doanh vàng và các hoạt động kinh doanh ngoại hối khác trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép;
    - ▶ Được quyền ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng thương mại, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân theo hợp đồng;
    - ▶ Được cung cấp các dịch vụ bảo hiểm theo quy định của pháp luật;
    - ▶ Được cung ứng các dịch vụ tư vấn tài chính, tiền tệ, tư vấn đầu tư phù hợp với chức năng hoạt động của một ngân hàng thương mại;
    - ▶ Được cung ứng dịch vụ bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két, cầm đồ và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật;
    - ▶ Mua, bán trái phiếu với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch giá theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;
    - ▶ Mua trái phiếu với mục đích đầu tư theo các quy định pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;
    - ▶ Kinh doanh, cung ứng dịch vụ cho các khách hàng trong nước và nước ngoài các sản phẩm phái sinh tại Việt Nam về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, giá cả hàng hóa và các sản phẩm tài chính trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định của Ngân hàng Nhà nước và các quy định pháp luật liên quan khác đối với từng sản phẩm cụ thể;
    - ▶ Tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp.

8. Giấy phép thành lập và hoạt động số 142/GP-NHNN ngày 3 tháng 7 năm 2009 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

**BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN** (tiếp theo)  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

## **II. CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN**

1. Tên chứng khoán chào bán: Trái Phiếu Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phát hành ra công chúng năm 2021.
2. Loại chứng khoán: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành theo các quy định pháp luật hiện hành.
3. Mệnh giá: 100.000 VND/trái phiếu (Một trăm nghìn đồng/trái phiếu).
4. Số lượng chứng khoán chào bán: 100.000.000 trái phiếu.  
Số lượng chứng khoán đã phát hành: 65.129.100 trái phiếu.
5. Tổng vốn đã huy động: 6.512.910.000.000 VND (Sáu nghìn năm trăm mười hai tỷ chín trăm mười triệu đồng).
6. Ngày kết thúc đợt chào bán:
  - Thời hạn nhận đăng ký mua: Từ ngày 06/10/2021 đến 18/11/2021 (theo Thông báo phát hành Trái phiếu ra công chúng năm 2021),
  - Ngày kết thúc chào bán: 18/11/2021;
  - Số trái phiếu đã đăng ký mua: 65.129.100 trái phiếu;
  - Tổng số tiền thu từ việc bán trái phiếu: 6.512.910.000.000 VND (Sáu nghìn năm trăm mười hai tỷ chín trăm mười triệu đồng).

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

## III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Tiến độ dự án theo kế hoạch đã công bố:

Tổng số vốn dự kiến thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2021 là 10.000.000.000.000 VND sẽ được sử dụng để bổ sung nguồn vốn hoạt động và nâng cao năng lực tài chính của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam. Cụ thể:

Theo Nghị quyết của HĐQT số 332/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 06/09/2021, nguồn tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu sẽ được Ngân hàng sử dụng để tăng quy mô vốn hoạt động, tăng vốn cấp 2 và bảo đảm các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN; đồng thời nhằm mục đích thực hiện cho vay nền kinh tế (gồm các khoản cho vay được giải ngân trước và sau thời điểm phát hành trái phiếu) đối với các ngành nghề, lĩnh vực sau:

Lĩnh vực	Khối lượng giải ngân (VND)
Ngành Sản xuất và phân phối điện, khí đốt	6.962.000.000.000
Ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo	1.885.000.000.000
Ngành Khai khoáng	512.000.000.000
Ngành khác	641.000.000.000
<b>Tổng</b>	<b>10.000.000.000.000</b>

### 2. Tiến độ dự án hiện tại:

Ngành	Phương án theo Báo cáo bạch (VND)	Số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu (VND)	Số tiền thực tế sử dụng (VND)	Trong đó:	Thời gian sử dụng
				Số tiền cho vay trung và dài hạn (VND)	
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt	6.962.000.000.000		4.777.378.273.215	4.777.378.273.215	04/10/2021 đến 15/03/2022
Công nghiệp chế biến, chế tạo	1.885.000.000.000		1.485.029.234.683	1.485.029.234.683	27/10/2021 đến 18/02/2022
Khai khoáng	512.000.000.000		250.502.492.102	250.502.492.102	29/11/2021 đến 11/02/2022
Ngành khác	641.000.000.000				
<b>Tổng</b>	<b>10.000.000.000.000</b>	<b>6.512.910.000.000</b>	<b>6.512.910.000.000</b>	<b>6.512.910.000.000</b>	

### 3. Những thay đổi (nếu có): Không

### 4. Lý do thay đổi (nếu có): Không

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

## III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN (tiếp theo)

5. **Báo cáo tiến độ được công bố thông tin tại:** website của VietinBank, hệ thống công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, website của Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh từ ngày .5. tháng 04 năm 2022.

Người lập:



Bà Nguyễn Bích Liên  
Phó phòng Quản lý cân đối vốn

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Đức Thành  
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 04 tháng 04 năm 2022


# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

### I.1 Giới thiệu tổ chức phát hành

Tên tiếng Việt	: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
Tên tiếng Anh	: VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE
Tên giao dịch	: VIETINBANK
Tên viết tắt	: VIETINBANK
Trụ sở chính	: Số 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	: 024.3942 0402
Fax	: 024.3941 6431
Website	: <a href="http://www.vietinbank.vn">www.vietinbank.vn</a>
Email	: <a href="mailto:contact@vietinbank.vn">contact@vietinbank.vn</a>

Logo	: 
Vốn điều lệ	: 48.057.506 triệu đồng (Bốn mươi tám nghìn không trăm năm mươi bảy tỷ năm trăm linh sáu triệu đồng) (tại thời điểm 31/12/2021)
Vốn chủ sở hữu	: 93.649.511 triệu đồng (Chín mươi ba nghìn sáu trăm bốn mươi chín tỷ năm trăm mười một triệu đồng) (theo báo cáo hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021)
Giấy phép thành lập và hoạt động	: Số 142/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 03/07/2009
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	: Số 0100111948 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày ngày 03 tháng 07 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày ngày 08 tháng 09 năm 2021
Mã số thuế	: 0100111948

#### **Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:**

Ngân hàng tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động do Ngân hàng Nhà nước cấp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ Ngân hàng và phù hợp với quy định của pháp luật. Hoạt động kinh doanh chính của Ngân hàng bao gồm:

- + Huy động vốn:
  - ▶ Nhận tiền gửi;
  - ▶ Phát hành giấy tờ có giá;
  - ▶ Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và của tổ chức tín dụng nước ngoài;
  - ▶ Vay vốn ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.
- + Hoạt động tín dụng:
  - ▶ Cho vay;
  - ▶ Chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác;
  - ▶ Bảo lãnh;
  - ▶ Cấp tín dụng dưới các hình thức khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (tiếp theo)

**Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:** (tiếp theo)

- + Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ.
  - ▶ Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước, tại các tổ chức tín dụng khác;
  - ▶ Mở tài khoản cho khách hàng trong nước và ngoài nước;
  - ▶ Cung ứng các phương tiện thanh toán;
  - ▶ Thực hiện các dịch vụ thanh toán trong nước và quốc tế;
  - ▶ Thực hiện các dịch vụ thu hộ và chi hộ;
  - ▶ Thực hiện các dịch vụ thanh toán khác do Ngân hàng Nhà nước quy định;
  - ▶ Thực hiện dịch vụ thu và phát tiền mặt cho khách hàng;
  - ▶ Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước cũng như các hệ thống thanh toán quốc tế (theo phê duyệt của NHNN tùy từng thời kỳ).
- + Các hoạt động khác:
  - ▶ Góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp và của các tổ chức tín dụng khác theo quy định của pháp luật;
  - ▶ Tham gia thị trường tiền tệ do Ngân hàng Nhà nước tổ chức;
  - ▶ Thực hiện kinh doanh vàng và các hoạt động kinh doanh ngoại hối khác trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép;
  - ▶ Được quyền ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng thương mại, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân theo hợp đồng;
  - ▶ Được cung cấp các dịch vụ bảo hiểm theo quy định của pháp luật;
  - ▶ Được cung ứng các dịch vụ tư vấn tài chính, tiền tệ, tư vấn đầu tư phù hợp với chức năng hoạt động của một ngân hàng thương mại;
  - ▶ Được cung ứng dịch vụ bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két, cầm đồ và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật;
  - ▶ Mua, bán trái phiếu với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch giá theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;
  - ▶ Mua trái phiếu với mục đích đầu tư theo các quy định pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;
  - ▶ Kinh doanh, cung ứng dịch vụ cho các khách hàng trong nước và nước ngoài các sản phẩm phái sinh tại Việt Nam về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ, giá cả hàng hóa và các sản phẩm tài chính trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định của Ngân hàng Nhà nước và các quy định pháp luật liên quan khác đối với từng sản phẩm cụ thể;
  - ▶ Tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp.

### **Mạng lưới hoạt động**

Ngân hàng có Trụ sở chính đặt tại số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Tại ngày lập báo cáo này, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính; hai (02) Văn phòng đại diện (VPDD) tại TP. Đà Nẵng và VPDD tại TP. Hồ Chí Minh; chín (09) Đơn vị sự nghiệp bao gồm: một (01) Trường đào tạo và Phát triển nguồn nhân sự, một (01) Trung tâm CNTT, một (01) Trung tâm Thẻ, một (01) Trung tâm Tài trợ thương mại và năm (05) Trung tâm Quản lý liên mặt; một trăm năm mươi lăm (155) chi nhánh và bảy (07) công ty con; mạng lưới nước ngoài gồm có: một (01) Văn phòng đại diện tại Myanmar, hai (02) Chi nhánh tại Cộng hòa Liên bang Đức, một (01) Ngân hàng 100% vốn tại Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào).

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (tiếp theo)

### Công ty con

Tại ngày lập báo cáo, Ngân hàng có bảy (07) công ty con và một (01) ngân hàng con sở hữu trực tiếp như sau:

<i>Tên công ty</i>	<i>Được thành lập theo</i>	<i>Ngành hoạt động</i>	<i>% sở hữu</i>
Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (*)	Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0101047075/GP do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 31 tháng 08 năm 2009, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 05 tháng 11 năm 2020	Tài chính ngân hàng	100%
Công ty Cổ phần Chứng khoán - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Giấy phép thành lập và hoạt động số 107/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01 tháng 7 năm 2009 và Giấy phép điều chỉnh số 25/GPĐC UBCK ngày 25 tháng 05 năm 2020	Thị trường chứng khoán	75,6%
Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0302077030/GP do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20 tháng 7 năm 2010, đăng ký thay đổi lần 6 ngày 12 tháng 01 năm 2021	Quản lý tài sản	100%
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21/GP-KDBH do Bộ tài chính cấp ngày 12 tháng 12 năm 2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC27/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 13 tháng 06 năm 2019	Bảo hiểm phi nhân thọ	73,4%
Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0105011873/GP do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 25 tháng 11 năm 2010, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 22 tháng 07 năm 2019	Kinh doanh, sản xuất, gia công, chế tác vàng bạc đá quý	100%
Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Giấy phép thành lập và hoạt động số 50/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26 tháng 10 năm 2010 và Giấy phép điều chỉnh số 102/GPĐC UBCK ngày 09 tháng 11 năm 2021.	Quản lý quỹ	100%
Công ty TNHH MTV Chuyển liên Toàn cầu - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0105757686 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 03 tháng 01 năm 2012, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 13 tháng 03 năm 2015	Hoạt động trung gian liên lệ	100%
Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào	Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 068/NHCHDCNDL do Ngân hàng Trung ương CHDCND Lào cấp ngày 08 tháng 7 năm 2015	Tài chính ngân hàng	100%



# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

## II. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

### 1. Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập cho việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát 10.000.000.000 VND trái phiếu được chào bán từ ngày 6 tháng 10 năm 2021 đến ngày 18 tháng 11 năm 2021.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021 của Ngân hàng chỉ được sử dụng để báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo kế hoạch sử dụng vốn được thông qua tại Nghị quyết của HĐQT số 332/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 06 tháng 09 năm 2021.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập để giúp Ngân hàng đáp ứng yêu cầu của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán. Vì thế, báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác hay được sử dụng bởi đối tượng nào khác.

### 2. Cơ sở lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập dựa trên số liệu Ngân hàng thu được thực tế từ việc phát hành trái phiếu trong giai đoạn từ ngày 6 tháng 10 năm 2021 đến ngày 18 tháng 11 năm 2021, và số tiền cho vay đã được giải ngân thực tế từ ngày 4 tháng 10 năm 2021 đến ngày 15 tháng 3 năm 2022 mà Ngân hàng xác định là sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt chào bán trái phiếu nêu trên.

Trong đó:

- Số tiền mà Ngân hàng thu được từ đợt phát hành trái phiếu nêu trên đã được hạch toán vào khoản mục "*Phát hành giấy tờ có giá*" thuộc mục "*Tổng nợ phải trả*" trên Báo cáo tài chính của Ngân hàng theo số tiền thực thu;
- Số tiền cho vay từ nguồn vốn huy động thu được từ đợt phát hành nêu trên được ghi nhận theo số tiền Ngân hàng thực tế đã giải ngân cho các khách hàng vay vốn. Các khách hàng này hoạt động trong các lĩnh vực được nêu theo kế hoạch sử dụng vốn được thông qua tại Nghị quyết của HĐQT số 332/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 06 tháng 09 năm 2021 và Bản cáo bạch phát hành trái phiếu.

### 3. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021 trình bày bằng đồng Việt Nam ("VND").

# Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)  
thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2021

## III. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc niên độ kế toán yêu cầu phải có các điều chỉnh hoặc thuyết minh trên Báo cáo tiền độ sử dụng vốn này.

Người lập:



Bà Nguyễn Bích Liên  
Phó phòng Quản lý cân đối vốn

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Đức Thành  
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 04 tháng 04 năm 2022

